TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 175/2023/QĐST-HNGĐ	*Tp. Cao Lãnh, ngày 26 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C , TỈNH Đ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 177/2023/TLST–HNGĐ, ngày 08 tháng 9 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Đặng Thị Ngọc N, sinh năm 19xy;

Địa chỉ: số nhà xyz, tổ yy, Khóm Z, Phường K, thành phố C, tỉnh Đ.

2. Anh Dương Thành T, sinh năm 19XX;

Địa chỉ liên lạc: nhà trọ Văn C, số ZXA, tổ X, Phường K, thành phố C, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Ngọc N và anh Dương Thành T chung sống với nhau từ năm 2018, có đăng ký kết hôn ngày 16/11/2020 tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện C, tỉnh Đ.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến cuối năm 2021, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Giữa năm 2022, chị N và anh T không còn chung sống với nhau, không còn quan tâm, chăm sóc nhau mặc dù vợ chồng cũng đã nhiều lần hàn gắn tình cảm nhưng không được. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được nên chị N và anh T thống nhất thuận tình ly hôn. Chị Đặng Thị Ngọc N và anh Dương Thành T yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị N và anh T.

[2]. Về con chung: Chị Đặng Thị Ngọc N và anh Dương Thành T thống

nhất không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung: Chị Đặng Thị Ngọc N và anh Dương Thành T thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Chị Đặng Thị Ngọc N và anh Dương Thành T thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Đặng Thị Ngọc N và anh Dương Thành T tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí về hôn nhân gia đình, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0006870, ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Đ. Chị Đặng Thị Ngọc N và anh Dương Thành T đã nộp xong lệ phí.

Sau khi thụ lý, Thẩm phán đã tiến hành hòa giải, giải thích quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng, động viên các đương sự đoàn tụ để tiếp tục xây dựng cuộc sống gia đình nhưng chị Đặng Thị Ngọc N và anh Dương Thành T vẫn thống nhất thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị Ngọc N và anh Dương Thành T.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Đặng Thị Ngọc N và anh Dương Thành T.

Về con chung: Chị Đặng Thị Ngọc N và anh Dương Thành T thống nhất không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Đặng Thị Ngọc N và anh Dương Thành T thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Đặng Thị Ngọc N và anh Dương Thành T thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Đặng Thị Ngọc N và anh Dương Thành T tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí về hôn nhân gia đình, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0006870, ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Đ. Chị Đặng Thị Ngọc N và anh Dương Thành T đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;

THẨM PHÁN

- VKSND TPC;
- Chi cục THADS TPC;
- UBND xã G, H. C, tỉnh Đ (số 60; ngày 16/11/2020);
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Mỹ Như